

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Về việc yêu cầu xác nhận cha mẹ cho con**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Bà Trần Thị Viên.

*Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Thắm.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên họp:*  
Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 496/2024/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu xác định cha mẹ cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 20/2025/QĐST-VDS ngày 03 tháng 3 năm 2025, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Điều N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Điều Thị P, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông Điều H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Điều N trình bày:*

Ông Điều N có cha là ông Điều N1, sinh năm 1937, chết năm 2001; mẹ của ông là bà Điều Thị G, sinh năm 1934, chết năm 2012. Cha mẹ ông sinh được 05 năm người con gồm Điều S, sinh năm 1956; Điều Thị P, sinh năm 1967; Điều H, sinh năm 1972; Điều Thị T, sinh năm 1974 và ông. Ông là người dân tộc Châu Ro, không biết chữ nên khi đi làm giấy khai sinh không biết được trong nội dung

không có tên cha mẹ. Đến nay, khi làm các thủ tục hành chính liên quan đến Giấy khai sinh gặp nhiều khó khăn. Trong số các anh chị em ruột thì có bà Điều Thị P, ông Điều H có giấy khai sinh có đầy đủ tên cha mẹ. Do cha mẹ đã chết nên ông đi giám định ADN cùng với bà P, ông H và kết quả là ông và bà P có cùng huyết thống theo dòng mẹ; ông và ông H có cùng huyết thống theo dòng cha.

Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Định Quán giải quyết xác nhận ông Điều N, sinh năm 1978 là con ruột của ông Điều N1 và bà Điều Thị G.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/12/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Điều H trình bày:*

Ông Điều H là con của ông Điều N1, sinh năm 1937, chết năm 2001; mẹ của ông là bà Điều Thị G, sinh năm 1934, chết năm 2012. Cha mẹ ông sinh được 5 năm người con gồm Điều S, sinh năm 1956; Điều Thị T, sinh năm 1974; Điều Thị P, sinh năm 1967; Điều N, sinh năm 1978 và ông. Ông và ông N có cùng cha, cùng mẹ với nhau là ông Điều N1, và bà Điều Thị G nên ông là anh ruột của ông Điều N, sinh năm 1978.

Nay ông Điều N yêu cầu Tòa án giải quyết xác nhận ông N là con ruột của ông Điều N1 và bà Điều Thị G thì ông đồng ý.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/12/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Điều Thị P trình bày:*

Bà Điều Thị P là con của ông Điều N1, sinh năm 1937, chết năm 2001; mẹ của ông là bà Điều Thị G, sinh năm 1934, chết năm 2012. Cha mẹ bà sinh được 5 năm người con gồm Điều S, sinh năm 1956; Điều Thị T, sinh năm 1974; Điều H, sinh năm 1972; Điều N, sinh năm 1978 và bà. Bà và ông N có cùng cha, cùng mẹ với nhau là ông Điều N1, và bà Điều Thị G nên bà là chị ruột ông Điều N, sinh năm 1978.

Nay ông Điều N yêu cầu Tòa án giải quyết xác nhận ông N là con ruột của ông Điều N1 và bà Điều Thị G thì bà đồng ý.

*\* Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng, thư ký tại phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tổ tụng dân sự, từ khi thụ lý vụ việc đến nay những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu của ông Điều N xác nhận ông Điều N, sinh năm 1978 là con ruột ông Điều N1, sinh năm 1937, chết năm 2001 và bà Điều Thị G, sinh năm 1934, chết năm 2012.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Định Quán nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Điều N yêu cầu Tòa án xác nhận ông Điều N, sinh năm 1978 là con ruột ông Điều N1, sinh năm 1937, chết năm 2001 và bà Điều Thị G, sinh năm 1934, chết năm 2012. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Người yêu cầu ông Điều N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Điều Thị P, ông Điều H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Xét ông N, bà P và ông H đã có đơn yêu cầu, bản khai và nộp đầy đủ các tài liệu chứng cứ cho Tòa án nên Hội đồng vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ Bản kết quả phân tích ADN huyết thống số KQ2410124.13 ngày 12/10/2024 của Trung tâm xét nghiệm – Phòng khám Đ số 11 – Công ty TNHH M, địa chỉ số B D, quận C, thành phố Hà Nội kết luận bà Điều Thị P và ông Điều N có quan hệ huyết thống theo dòng mẹ và Bản kết quả phân tích ADN huyết thống ngày 17/02/2025 của Trung tâm xét nghiệm – Phòng khám Đ số 11 – Công ty TNHH M, địa chỉ số B D, quận C, thành phố Hà Nội kết luận ông Điều H và ông Điều N có quan hệ huyết thống theo dòng cha.

Căn cứ Giấy khai sinh của ông Điều H và bà Điều Thị P có đầy đủ tên cha mẹ là ông Điều N1 và bà Điều Thị G. Ông N1, bà G hiện đã chết.

Như vậy, Hội đồng giải quyết việc dân sự có đủ cơ sở xác định ông Điều N, sinh năm 1978 là con ruột ông Điều N1, sinh năm 1937, chết năm 2001 và bà Điều Thị G, sinh năm 1934, chết năm 2012. Do đó, yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu xác định cha mẹ cho con của ông Điều N là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Điều N chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Điều N.

- Xác định ông Điều N, sinh năm 1978 là con ruột ông Điều N1, sinh năm 1937, chết năm 2001 và bà Điều Thị G, sinh năm 1934, chết năm 2012.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Điều N chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định giải quyết việc dân sự. Các đương sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Định Quán;
- Đương sự;
- THADS huyện Định Quán;
- Lưu.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trần Thị Viễn**